

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 264/2017/HSPT

Ngày 27-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Quang Nghĩa

Các Thẩm phán: Bà Triệu Thị Huỳnh Hoa

Ông Nguyễn Văn Thành

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Tra – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Tổng Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 223/2017/HSPT ngày 30 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Ngô Văn T.

Do có kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 95/2017/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom .

Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Văn T (tên gọi khác: H), sinh năm 1996 tại Quảng Bình.

Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã C, huyện T1, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở: Khu phố 5, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Ngô Sĩ V (chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1972; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai, bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 10/4/2017.

Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

* Người bị hại: Anh **Thái Doãn H**, (đã chết)

* *Đại diện hợp pháp của người bị hại*: Chị **Đôn Thị Thanh Nh**, sinh năm 1982 (vợ anh H).

Hộ khẩu thường trú: 17K, K 4, phường T3, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở: Ấp N, xã T4, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo và chị Nh có mặt)

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Trảng Bom và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 12/02/2017, Ngô Văn T (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển số **số 60B8 – 782.19** chở anh Đỗ Văn Đ (anh Đ ngồi phía sau và ôm chiếc xe đạp nằm ngang trước ngực), lưu thông trên đường 2/9 theo hướng từ trường Trung học phổ thông Th đi Khu phố 5, thị trấn Tr, huyện Tr. Khi đến khu vực “chợ tạm” trên đường 2/9 thuộc Khu phố 4, thị trấn Tr thì T phát hiện phía trước cách khoảng 03 mét có xe mô tô biển số **60N9 – 7393** do anh Thái Doãn H đang điều khiển lưu thông cùng chiều. T điều khiển xe vượt lên phía bên trái xe của anh H, nhưng do không đảm bảo khoảng cách an toàn nên phần bên phải của xe đạp do anh Đ đang ôm phía sau va quệt vào phía bên trái xe mô tô biển số **số 60N9 – 7393**, làm anh H và xe mô tô ngã xuống đường, xe mô tô do T điều khiển không bị ngã nên T tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy khỏi hiện trường.

Tai nạn xảy ra làm anh H bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy – Thành phố Hồ Chí Minh và tử vong lúc 07 giờ ngày 20/02/2017.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã T hành khám nghiệm hiện trường và xác định được các dấu vết sau:

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại khu vực đường 2/9 thuộc Khu phố 4, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, tổng thể mặt đường rộng 05m50, hai bên là khu vực nhà dân.

Vị trí xe mô tô biển số **60N9 – 7393**, sau khi tai nạn xảy ra, xe nằm đổ nghiêng bên trái trên mặt đường nhựa, đầu xe quay về hướng Khu phố 5, thị trấn Tr, huyện Tr.

Đo từ tâm trục bánh trước đến mép đường bên trái là 00m70, đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô đến mép lề đường bên phải là 01m80.

Vị trí vết cày xe mô tô biển số **60N9 – 7393**, sau khi tai nạn xảy ra, xe mô tô để lại vết cày dài đứt quãng trên mặt đường nhựa theo hướng từ trường Trung học phổ thông Th đi khu phố 5, thị trấn Tr, huyện Tr. Đo từ đầu vết cày đến giữa xe mô tô là 03m90.

Vị trí vết máu trên mặt đường nhựa, đo từ giữa vết máu đến mép đường bên phải là 02m90, đo từ giữa vết máu đến tâm trục bánh trước xe mô tô là 02m30.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 060/TT/2017 ngày 28/02/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đ kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Thái Doãn H là do: “Chấn thương sọ não gây nứt sọ thái dương trái và xương đá trái, dập não trán thái dương phải, chảy máu màng mềm, tiểu não, cầu não, dập cầu não, tụ máu trong não thất, xuất huyết não, phù não dẫn đến thoái vị não qua lều và qua vết mổ”.

Qua quá trình điều tra đã xác định nguyên nhân vụ tai nạn là do Ngô Văn T điều khiển xe mô tô biển số **60B8 – 782.19 vượt xe mô tô biển số 60N9 – 7393** lưu thông cùng chiều phía trước không đảm bảo khoảng cách an toàn nên phần bên phải của xe đạp do anh Đ đang ôm phía sau va quệt vào phía bên trái xe mô tô biển số **60N9 – 7393 làm** anh H ngã xuống đường tử vong.

Về dân sự: Chị Đơn Thị Thanh Nh là người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo Ngô Văn T phải bồi thường các khoản tiền sau: Tiền viện phí, chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần và tiền hỗ trợ nuôi 02 con nhỏ của bị hại đến năm 18 tuổi với tổng số tiền là 180.000.000 đồng (Một trăm tám mươi triệu đồng). Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo Ngô Văn T phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 95/2017/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 202; điểm b, p, khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2017;

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

- Áp dụng Điều 357, Điều 584, Điều 585 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 07 năm 2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;

Bị cáo Ngô Văn T phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Đơn Thị Thanh Nh số tiền 150.000.000đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017, đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Đơn Thị Thanh Nh có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung bản án hình sự sơ thẩm trên và đề nghị:

Tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Ngô Văn T, do bị cáo gây tai nạn chết người rồi bỏ trốn và không tiếp tục bồi thường thiệt hại;

Bỏ lọt tội phạm đối với Đỗ Văn Đ, đề nghị khởi tố xử lý hình sự đối với Đỗ Văn Đ về tội “Cản trở giao thông đường bộ” quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 203 Bộ luật Hình sự;

Yêu cầu Đỗ Văn Đ liên đới bồi thường dân sự cùng với bị cáo T.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến:

Cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội. Lỗi do bị cáo vượt xe không đảm bảo an toàn. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Luật Giao thông đường bộ. Sau khi gây tai nạn, bị cáo bỏ chạy là thuộc tình tiết định khung tại điểm c, khoản 2, Điều 202 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại, ăn năn hối cải nên. Án sơ thẩm xử là phù hợp, không nhẹ như bị hại nêu.

Anh Đ là người ngồi phía sau, không phải là người điều khiển xe, cũng không phải là chủ xe nên không có cơ sở buộc anh Đ phải chịu trách nhiệm về hình sự lẫn dân sự.

Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của người bị hại; y án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu,

chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, và người đại diện hợp pháp của người bị hại.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Do không đảm bảo khoảng cách an toàn nên xe bị cáo điều khiển đã va quệt vào phía bên trái xe mô tô biển số **60N9 – 7393** làm anh H ngã xuống đường. Bị cáo biết việc anh H bị té ngã nhưng không dừng lại giúp người bị nạn mà đã bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm. Hậu quả anh Thái Doãn H tử vong là do lỗi hoàn toàn của bị cáo.

Xét án sơ thẩm xử bị cáo Ngô Văn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 202 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, hậu quả làm anh H tử vong. Nguyên nhân chính của vụ tai nạn là do lỗi của bị cáo nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi do mình gây ra. Án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p, khoản 1, khoản 2, Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự để xử phạt dưới khung là có căn cứ. Xử bị cáo với mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp, thỏa đáng.

Đối với hành vi của anh Đỗ Văn Đ, chỉ là người ngồi sau xe do bị cáo T điều khiển, không quan sát được các phương tiện lưu thông phía trước. Mặc dù xe đạp do Đ ôm va quệt với đầu xe của anh H gây tai nạn, nhưng lỗi là do bị cáo T khi vượt không đảm bảo khoảng cách an toàn, dẫn đến việc gây tai nạn. Anh Đ không có lỗi trong vụ án này nên cấp sơ thẩm không truy tố, xét xử và không buộc anh Đ phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện người bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết nào khác với những tình tiết đã trình bày tại tòa sơ thẩm.

Từ những nhận định trên, xét không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại Thái Doãn H là chị Đơn Thị Thanh Nh; y án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 202; điểm b, p, khoản 1, Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T (tên gọi khác: H) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2017;

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Áp dụng Điều 357, Điều 584, Điều 585 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 07 năm 2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;

Bị cáo Ngô Văn T phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Đơn Thị Thanh Nh số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên; thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom (2);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Nhà tạm giữ- Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Phòng PV27 – Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Đinh Quang Nghĩa